

**ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI TĂNG
TẠI ĐẠI GIỚI ĐÀN LIÊU LẠC - NĂM 2023**

ĐỀ 1

1. Hãy cho biết thân thế của Thái tử Tất-đạt-đa? (4 điểm).

Phụ thân là đức vua Tịnh-phạn (Suddhodana) thuộc họ Cồ-đàm (Gotama), bộ tộc Thích-ca (Sakya) và thân mẫu là hoàng hậu Ma-gia (Maha Maya) trị vì kinh thành Ca-tỳ-la-vệ (Kapilavatthu) thuộc miền Trung Ấn Độ.

2. Hãy nêu ý nghĩa nội dung kinh A Di Đà? (4 điểm).

Đức Phật Thích-ca Mâu-ni giới thiệu cảnh Tây Phương Cực Lạc do đức Phật A Di Đà làm giáo chủ và phương pháp niệm Phật (nhất tâm bất loạn) để mọi người nỗ lực tu tập được sinh về cõi Cực Lạc.

3. Tam Bảo là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

Tam Bảo là ba ngôi báu có công năng giúp chúng sinh giác ngộ chân lý nhiệm mầu và giải thoát mọi khổ đau.

Tam Bảo gồm Phật Bảo, Pháp Bảo và Tăng Bảo.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc giới thứ nhất (bất sát sinh)? (4 điểm).

“Nhất viết bất sát sanh. Giải viết: Thượng chí chư Phật, thánh nhân, sư tăng, phụ mẫu, hạ chí quyền phi nhuyển động, vi tế côn trùng, đăn hữu mạng giả bất đắc cố sát, hoặc tự sát, hoặc giáo tha sát, hoặc kiến sát tùy hỷ, ...”.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 2

1. Thái tử Tất-đạt-đa đản sinh vào thời gian nào, tại đâu? (4 điểm).

Thái tử Tất-đạt-đa đản sinh ngày trăng tròn (15 ÂL) tháng 4 (Vesakha) năm 624 trước Dương lịch, dưới cội cây Vô Ưu tại vườn Lâm-tỳ-ni (Lumbini), kinh thành Ca-tỳ-la-vệ (Kapilavatthu) thuộc miền Trung Ấn Độ.

2. Lợi ích của quy y Tam Bảo là gì? (4 điểm).

Lợi ích của quy y Tam Bảo là:

- Quy y Phật không đọa vào địa ngục.
- Quy y Pháp không đọa vào ngạ quỷ.
- Quy y Tăng không đọa vào bàng sinh.

3. Hãy cho biết nguyên nhân Đức Phật thuyết chú Lăng Nghiêm? (4 điểm).

Do Tôn giả A-nan lúc đi khát thực bị cô Ma-đăng-già đem lòng yêu mến và dùng thần chú bắt về nhà. Đức Phật thuyết chú Lăng Nghiêm để giải thoát Tôn giả A-nan.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy kể Ngũ quán? (4 điểm).

Nhất kế công đa thiếu lưỡng bỉ lai xứ

Nhị thốn kỷ đức hạnh toàn khuyết ứng cúng

Tam phòng tâm li quá tham đẳng vi tông

Tứ chánh sự lương dục vị liệu hình khô

Ngũ vị thành đạo nghiệp ưng thọ thử thực.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 3

1. Sau khi dạo 4 cửa thành, thái tử đã trình lên vua cha những điều gì nếu vua làm được thì thái tử sẽ không đi tu? (4 điểm).

Bốn điều đó là:

Làm sao cho con trẻ mãi không già

Làm sao cho con mạnh hoài không đau

Làm sao cho con sống hoài không chết

Làm sao cho mọi người hết khổ

2. Hãy cho biết Ngũ phần pháp thân hương? (4 điểm).

Ngũ phần pháp thân hương là: Giới hương, Định hương, Tuệ hương, Giải thoát hương và Giải thoát tri kiến hương.

3. Hãy cho biết lợi ích của việc trì tụng chú Lăng Nghiêm? (4 điểm).

Giúp 3 nghiệp thân, khẩu, ý thanh tịnh.

Dứt trừ vọng tưởng điên đảo (tiêu ngã ức kiếp điên đảo tưởng), đạt đại định kiên cố.

Đoạn trừ tâm tham ái.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Năm đức của Sa-di là gì? (4 điểm).

Nhất giả phát tâm xuất gia, hoài bội đạo cố

Nhị giả hủy kỳ hình hảo, ứng pháp phục cố

Tam giả cắt ái từ thân, vô thích mặc cố.

Tứ giả huỷ khí thân mạng, tôn sùng đạo cố

Ngũ giả chí cầu đại thừa, vị độ nhân cố.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 4

1. Thái tử Tất-đạt-đa xuất gia vào thời gian nào? (4 điểm).

Thái tử từ giả kinh thành Ca-tỳ-la-vệ xuất gia vào ngày trăng tròn (08 hoặc 15) tháng 2 ÂL năm 605 trước Dương lịch (theo Bắc truyền), năm 595 trước Dương lịch (theo Nam truyền).

2. Giới có nghĩa là Phòng phi chỉ ác, Phòng phi chỉ ác nghĩa là gì? (4 điểm).

Phòng phi chỉ ác là phòng ngừa lỗi lầm, dừng các điều ác) hay *chỉ ác tác thiện* (dừng điều ác, làm việc thiện).

3. Hãy đọc đoạn văn sau: “*Diệu trạm tông trì bất động tôn ... thước ca ra tâm vô động chuyển*”? (4 điểm).

“*Diệu trạm tông trì bất động tôn Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hy hữu. Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tướng Bất lịch tăng kỳ hoạch Pháp thân. Nguyên kim đắc quả thành Bảo Vương Hoàn độ như thị hằng sa chúng. Tương thử thâm tâm phụng trần sát Thị tắc danh vi báo Phật ân. Phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh Ngũ trước ác thế thế tiên nhập. Như nhất chúng sanh vị thành Phật Chung bất u thử thử Nê Hoàn. Đại hùng đại lực đại từ bi Hy cánh thâm trừ vi tế hoặc. Linh ngã tảo đặng Vô Thượng Giác U thập phương giới tọa đạo tràng. Thuận-nhã-đa tánh khả tiêu vong Thước-ca-ra tâm vô động chuyển*”.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc bài kệ Thế phát (cạo tóc)? (4 điểm).

Thế trừ tu phát, đương nguyện chúng sanh

Viễn ly phiền não, cứu cánh tịch diệt.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà da, sa bà ha.

(Cạo bỏ râu tóc, nên nguyện chúng sanh

Xa lìa phiền não, tuyệt đối thanh tịnh).

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà da, ta bà ha.

**ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 5**

1. Vì sao thái tử Tất-đạt-đa phát tâm xuất gia? (4 điểm).

Thái tử dạo 4 cửa thành thấy cảnh già, bệnh, chết của con người mà nhận thức được nỗi thống khổ của con người trong vòng sinh tử luân hồi và thấy hình ảnh một vị sa môn thanh cao, giải thoát nên muốn xuất gia để tìm chân lý giải thoát khổ đau cho tất cả chúng sinh.

2. Tam Vô lậu học là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

Tam vô lậu học là ba môn học vô lậu đưa đến sự giải thoát, không còn rơi rớt trong vòng sinh tử luân hồi, chúng ngộ quả Thánh A-la-hán,

Tam Vô Lậu Học gồm Giới vô lậu học, Định vô lậu học và Tuệ vô lậu học (gọi tắt là Giới học, Định học, Tuệ học).

3. Hãy đọc chú Lăng Nghiêm đệ nhất? (4 điểm).

“Nam mô tát đát tha tô hìra đả da, a ha ra đế, tam miệu tam bồ đà tóa. Tát đát tha Phật đà cu tri sắc ni sam. Nam mô tát bà bô đầ bô đạ, tát đả bê tề

...

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc âm giới thứ hai (bất đạo) (4 điểm).

“Nhị viết bất đạo. Giải viết: Kim ngân trọng vật, dĩ chí nhất châm nhất thảo, bất đắc bất dĩ nhi thủ. Nhược thường trú vật, nhược tín thí vật, nhược tăng chúng vật, nhược quan vật, dân vật, nhất thể vật, hoặc đoạt thủ, hoặc thiết thủ, hoặc trá thủ, nãi chí thân thuế mạo độ đẳng, giai vi thân đạo ...”

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 6

1. Thái tử Tất-đạt-đa thành đạo vào thời gian nào, tại đâu, lúc đó Ngài bao nhiêu tuổi? (4 điểm).

Thái tử thành đạo vào ngày trăng tròn (08 hoặc 15) tháng 12 ÂL năm 594 trước Dương lịch (theo Bắc truyền), tháng 2 năm 589 trước Dương lịch (theo Nam truyền).

Ngài thành đạo tại cội Bồ-đề, bên dòng sông Ni-liên-thuyền (Niranjara), xứ Ma-kiệt-đà (Magadha).

Lúc đó, Ngài 30 tuổi (theo Bắc truyền), 35 tuổi (theo Nam truyền).

2. Lục hòa là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

- Lục hòa là 6 phương pháp sống hòa thuận. Lục hòa gồm:

(1). Thân hòa đồng trụ: thân hòa cùng chung sống với nhau.

(2). Khẩu hòa vô tranh: miệng hòa không tranh cãi.

(3). Hòa đồng duyệt: ý hòa cùng hoan hỷ với nhau.

(4). Giới hòa đồng tu: giới luật cùng hòa thuận tu tập với nhau.

(5). Kiến hòa đồng giải: sự hiểu biết cùng hòa thuận giải bày cho nhau hiểu.

(6). Lợi hòa đồng quân: lợi ích cùng hòa thuận chia sẻ bình đẳng với nhau.

3. Hãy đọc chú Lăng Nghiêm đệ nhị? (4 điểm).

“Ô hồng, rị sắt yết noa, bát lặc xá tất đa, tát đát tha già đô đô lô ung tát đām bà na. Hổ hồng, đô lô ung ba ra sắc địa da tam bác xá noa yết ra. Hổ hồng, đô lô ung, tát bà dược xoa hất ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đằng băng tát na yết ra ...”

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy kể tên 24 Oai nghi? (4 điểm).

1. Kính Đại Sa-môn, 2 Sự sư, 3 Tùy Sư xuất hành, 4 Nhập chúng, 5 Tùy chúng thực, 6 Lễ bái, 7 Thính pháp, 8 Tập học kinh điển, 9 Nhập tự viện, 10 Nhập Thiền đường tùy chúng, 11 Chấp tác, 12 Nhập dục, 13 Nhập xí, 14 Thụy ngọa, 15 Vi lô, 16 Tại phòng trung trú, 17 Đáo Ni tự, 18 Chí nhân gia, 19 Khất thực, 20 Nhập tự lạc, 21 Thị vật, 22 Phạm sở thi hành bất đắc tự dụng, 23 Tham phương, 24 Y bát danh tướng.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 7

1. Hãy cho biết những vị đệ tử xuất gia đầu tiên của đức Phật? (4 điểm).

Những vị đệ tử xuất gia đầu tiên của đức Phật là 5 anh em Kiều-trần-như.

2. Lục độ là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

Lục độ hay còn gọi là Lục Ba-la-mật, là sáu đại hạnh của Bồ Tát đưa đến cứu cánh viên mãn (tự độ và độ tha viên mãn hay tự giác và giác tha viên mãn). Lục độ gồm:

Bố thí độ (Bố thí Ba-la-mật).

Trì giới độ (Trì giới Ba-la-mật).

Tinh tấn độ (Tinh tấn Ba-la-mật).

Nhẫn nhục độ (Nhẫn nhục Ba-la-mật).

Thiền định độ (Thiền định Ba-la-mật).

Trí tuệ độ (Trí tuệ Ba-la-mật).

3. Hãy đọc chú Lăng Nghiêm đệ tam? (4 điểm).

“Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đã ra bà dạ, bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nễ bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ, đà ra ni bộ di kiếm ba già bà đà bà dạ, ô ra ca bà đã bà dạ, lặc xà đàn trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ điều đất bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, được xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đã yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đã yết ra ha, cừu bàn trà yết ra ha, bồ đơn na yết ra ha, ...”

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc âm giới thứ ba (bất tà dâm)? (4 điểm).

“Tam viết bất dâm. Giải viết: Tại gia ngũ giới duy chế tà dâm, xuất gia thập giới toàn đoạn dâm dục. Dẫn can phạm thể gian nhất thể nam nữ, tất danh phá giới. Lăng nghiêm kinh tái, Bảo liên hương tử kheo ni tư hành dâm dục, tự ngôn dâm dục phi sát phi thâu, vô hữu tội báo, toại cảm thân xuất mãnh hỏa, sanh hãm địa ngục”.

**ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 8**

1. Tam Bảo được hình thành từ lúc nào? (4 điểm).

Tam Bảo được hình thành từ khi đức Phật thuyết bài pháp Tứ Diệu Đế (bài pháp đầu tiên) tại vườn Lộc Uyển cho 5 anh em Kiều-trần-như.

2. Hãy đọc bài kệ Hành bộ bất thương trùng? (4 điểm).

Nhục cử u túc

Đương nguyện chúng sanh

Xuất sanh tử hải

Cụ chúng thiện pháp

Án địa rị nhật rị sa ha.

(Cất bước chân lên, nên nguyện chúng sanh

Vượt biển sanh tử, đủ mọi thiện pháp).

3. Hãy đọc chú Lăng Nghiêm đệ tứ? (4 điểm).

“Bà già phạm, tát đác đa bác đác ra. Nam mô tỳ đô đế, a tát đa na ra lặc caba ra bà tát phổ trat tỳ ca tát đát đa bát đế rị ...”.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc âm giới thứ tư (bất vọng ngữ)? (4 điểm).

“Tứ viết bất vọng ngữ. Giải viết: Vọng ngữ hữu tứ. Nhất giả vọng ngôn, vị dĩ thị vi phi, dĩ phi vi thị, kiến ngôn bất kiến, bất kiến ngôn kiến, hư vọng bất thật đẵng. Nhị giả ý ngữ, vị trang súc phù ngôn mỹ ngữ, diễm khúc tình từ, đạo dục tăng bỉ, đẵng nhân tâm chí đẵng.”

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 9

1. Đức Phật đã thuyết pháp độ sinh bao nhiêu năm? (4 điểm).

Đức Phật đã thuyết pháp độ sinh 49 năm (theo Bắc truyền), 45 năm (theo Nam truyền).

2. Hãy đọc chú Lăng Nghiêm đệ ngũ? (4 điểm).

“Đột sắc tra chất đa ... Hồ hồng, độ lô ung phán, ta bà ha”.

3. Hãy kể Bát khổ và Tam khổ? (4 điểm).

Bát khổ: (1) sanh khổ, (2) lão khổ, (3) bệnh khổ, (4) tử khổ, (5) cầu bất đắc khổ, (6) ái biệt ly khổ, (7) oán tắng hội khổ, (8) ngũ ấm xí thành khổ.

Tam khổ: khổ khổ, hoại khổ, hành khổ.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc giới thứ năm (bất ẩm tửu)? (4 điểm).

“Ngũ viết bất ẩm tửu. Giải viết: Ẩm tửu giả, vị ẩm nhất thể năng túy nhân chi tửu. Tây Vực tửu hữu đa chủng: cam giá, bồ đào, cập dĩ bách hoa, giai khả tạo tửu. Thủ phương chỉ hữu mẽ tạo. Câu bất khả ẩm. Trừ hữu trọng bệnh, phi tửu mạc liệu giả, bạch chúng phương phục. Vô cố, nhất trích bất khả triêm thân. Nãi chí bất đắc khừ tửu, bất đắc chỉ tửu xá, bất đắc dĩ tửu ẩm nhân”.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 10

1. Đức Phật nhập Niết-bàn lúc nào, tại đâu? (4 điểm).

Đức Phật nhập Niết-bàn vào lúc Ngài 80 tuổi, vào năm 544 trước Dương lịch, tại rừng Sa-la song thọ, thành Câu-thi-na (Kusinara).

2. Xuất gia có mấy nghĩa? (4 điểm).

Xuất gia có 3 nghĩa:

Xuất thế tục gia: ra khỏi nhà thế tục

Xuất phiền não gia: ra khỏi nhà phiền não.

Xuất tam giới gia: ra khỏi nhà tam giới (dục giới, sắc giới, vô sắc giới).

3. Hãy đọc bài Tán Phật sau: “Tán lễ Thích Tôn ... tánh hải”? (5 điểm).

“Tán lễ Thích Tôn vô thượng năng nhân, tặng kỳ cứu viễn tu chơn, Đâu Suất giáng thân, trường tử bảo vị kim luân, tọa Bồ-đề tòa, đại phá ma quân, nhất đồ minh tinh đạo thành giáng pháp lâm ...”

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Đọc bài kệ chú Thế phát (Cạo tóc)? (4 điểm).

Thế trừ tu phát

Đương nguyện chúng sanh

Viễn ly phiền não

Cứu cánh tịch diệt.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà da, sa bà ha.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 11

1. Vị Sa-di đầu tiên trong giáo đoàn của đức Phật là vị nào? (4 điểm).

Tôn giả La-hầu-la, lúc Ngài mới 7 tuổi.

2. Tứ chánh cần là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

Tứ chánh cần là 4 điều siêng năng chân chánh. Tứ chánh cần gồm có:

Siêng năng dứt trừ những điều ác đã phát sinh

Siêng năng ngăn ngừa những điều ác chưa phát sinh

Siêng năng phát triển thêm những điều thiện đã làm

Siêng năng làm thêm những điều thiện chưa làm.

3. Ý nghĩa nội dung Kinh Di Giáo là gì? (4 điểm).

Ý nghĩa nội dung kinh Di Giáo: Đức Phật dạy đệ tử phải lấy giới luật làm thầy, tinh tấn nỗ lực tu tập thiền định, dứt trừ tham ái, hý luận, nỗ lực thành tựu trí tuệ giải thoát (nỗ lực tu tập theo con đường Giới – Định – Tuệ).

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy kể Tam đề? (4 điểm).

Nguyện đoạn nhất thiết ác

Nguyện tu nhất thiết thiện

Nguyện độ nhất thiết chúng sanh.

**ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 12**

1. Đức Phật về thăm hoàng cung lần thứ 2 vào lúc nào? Nhân duyên gì Ngài về thăm hoàng cung? (4 điểm).

Đức Phật về thăm hoàng cung lần thứ 2 vào năm thứ 5 sau khi thành đạo.

Lúc này, vua Tịnh-phạn đã 90 tuổi, sắp băng hà. Đức Phật đã thuyết chân lý vô thường, vua đắc thánh quả A-la-hán.

2. Sám hối là gì? Có mấy cách? (4 điểm).

Sám hối có nghĩa là ăn năn lỗi trước, ngăn ngừa lỗi sau (sám kỳ tiền khiên, hối kỳ hậu quá).

Sám hối có 4 cách:

- *Tác pháp sám hối*: sám hối bằng phương pháp thỉnh cầu chư Tăng chứng minh cho mình sám hối

- *Thủ tướng sám hối* là sám hối bằng phương pháp lễ Phật khi nào thấy hảo tướng Phật, Bồ-tát hiện ra mới thôi.

- *Hồng danh sám hối* là sám hối bằng phương pháp lễ lạy hồng danh chư Phật, Bồ-tát.

- *Vô sanh sám hối* là sám hối bằng phương pháp quán tưởng Tâm vô sanh và Pháp vô sanh, tức tâm không khởi niệm ác thì nghiệp ác sẽ không sanh. “Tội do tâm sanh cũng do tâm diệt. Tâm đã diệt rồi tội cũng không còn. Tâm không sanh, tội không còn mới là chơn thật sám hối.

3. Chân lý đức Phật dạy chia làm mấy phần? (4 điểm).

Chân lý đức Phật dạy chia làm 03 phần, còn gọi là 3 tạng giáo điển, gồm Kinh tạng, Luật tạng và Luận tạng.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Đặc tính của giới là gì? (4 điểm).

- *Đặc tính của Giới* là thanh tịnh và giải thoát. Người hành trì giới sẽ được thanh tịnh tâm ý và giải thoát khỏi mọi sự ràng buộc của phiền não đau khổ.

**ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 13**

1. Kim quan đức Thế Tôn lưu lại mấy ngày mới trà tỳ? Vì sao? (4 điểm).

Kim quan đức Thế Tôn lưu lại 07 ngày mới trà tỳ, vì đời tôn giả Đại Ca-diếp đang du hóa ở phương xa trở về.

2. Hãy kể Tam minh? (4 điểm).

Tam minh là:

- Túc mệnh minh (thấy rõ vô lượng kiếp quá khứ của mình).
- Thiên nhãn minh (thấy rõ vô lượng kiếp quá khứ của chúng sinh).
- Lưu tận minh (diệt trừ hoàn toàn lậu hoặc, phiền não đau khổ, không còn tái sinh nữa).

3. Tam pháp ấn là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

Tam pháp ấn là 3 khuôn dấu dùng để nhận biết đâu là chánh pháp Phật dạy. Nếu bài kinh nào không có 3 khuôn dấu này đó không phải là bài kinh Phật.

Tam pháp ấn gồm: Vô thường, Khổ, Vô ngã. Hết thấy các pháp là vô thường, khổ đau và vô ngã.

4. Hãy kể Mười thiện nghiệp? (4 điểm).

- Bất sát
- Bất đạo
- Bất tà dâm
- Bất vọng ngôn
- Bất ý ngữ
- Bất lưỡng thiệt
- Bất ác khẩu
- Bất tham
- Bất sân
- Bất si.

5. Hãy đọc bài kệ Tảo Giác? (4 điểm).

Thùy miên thử ngộ

Đương nguyện chúng sinh

Nhất thiết trí giác

Châu cô thập phương.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 14

1. Vua Tịnh-phạn cử bao nhiêu phái đoàn đi thỉnh đức Phật về thăm hoàng cung lần thứ nhất? Ai là người thỉnh được Ngài về hoàng cung? (4 điểm).

Vua Tịnh-phạn cử 9 phái đoàn thỉnh đức Phật về thăm hoàng cung lần thứ 1.

Tôn giả Ca-lưu-đà-di (Kaludayi, sinh cùng giờ, ngày, tháng, năm với đức Phật) là người thỉnh đức Phật về thăm hoàng cung lần thứ nhất. Đức Phật vừa đi vừa thuyết pháp trải qua 2 tháng với quãng đường khoảng 600km.

2. Nội dung cơ bản của giáo pháp đức Phật là gì? (4 điểm).

Nội dung cơ bản của giáo pháp đức Phật là nói về sự khổ (sự thật về bản chất khổ đau) và sự diệt khổ (con đường đưa đến sự tận diệt khổ đau), ví dụ như Tứ Thánh Đế, Giới - Định - Tuệ.

3. Đọc kệ chú thọ đấng lạc nước? (4 điểm).

Thiện tai lự thủy nan

Hộ sanh hành từ cụ

Xuất nhập thường đới dụng

Phương hợp Bồ-tát đạo

Nam mô Bốn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Lợi ích của việc tu tập mười điều thiện? (4 điểm).

Mười điều thiện là nền tảng tu tập được phước báo sinh lên cõi Trời.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 15

1. Đức Phật thuyết pháp độ mẫu thân ở đâu, khi nào? (4 điểm).

Đức Phật thuyết pháp độ mẫu thân là hoàng hậu Ma-gia tại cung trời Đao Lợi (Tavatimsa) vào mùa An cư Kiết hạ thứ 7.

2. Vô thường là gì? Vô thường có mấy loại? (4 điểm).

Vô là không; thường là thường còn, bất biến, tồn tại vĩnh viễn. Vô thường là không có gì thường còn mãi mãi, không có gì bất biến và tồn tại vĩnh cửu ở một trạng thái nhất định. Tất cả đều biến chuyển không ngừng trong từng sát na, trong không gian và thời gian nhất định.

Loài hữu tình biến chuyển theo qui luật sinh trụ dị diệt; loài vô tình biến chuyển theo qui luật thành trụ hoại không.

Vô thường có ba loại: Thân vô thường- Tâm vô thường- Hoàn cảnh vô thường.

3. Hãy đọc bài Thị Nhựt (công phu chiều) sau: “Thị nhựt dĩ quá, mạng diệc tùy giảm ... thận vật phóng dật”? (4 điểm).

“Thị nhựt dĩ quá, mạng diệc tùy giảm, như thiếu thủy ngư, tư hữu hà lạc, đại chúng đương cần tinh tấn, như cứu đầu nhiên, đản niệm vô thường, thận vật phóng dật”.

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Đọc bài kệ Âm thủy (uống nước)? (4 điểm).

Phật quán nhất bát thủy, bát vạn tứ thiên trùng

Nhược bát trì thử chú, như thực chúng sanh nhục

Án phạt tất ba ra ma ni sa ha

(Phật nhìn một bát nước, tám vạn tứ thiên trùng

Nếu không trì chú này như ăn thịt chúng sanh

Án phạt tất ba ra ma ni sa ha).

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI
ĐỀ 16

1. Người dâng cúng bữa ăn và tọa cụ lên đức Thế Tôn trước khi Ngài thành đạo là ai? (4 điểm).

Nữ tín chủ Tu-xà-đề (Sujata) dâng cúng bữa ăn trước khi đức Thế Tôn thành đạo.

Cậu bé Sa-va-ti-ka (Svastika, cậu bé chăn cừu ở làng này) rất mến mộ Ngài và phát tâm hàng ngày cắt loại cỏ nhuyễn và mịn trái làm tọa cụ cho Ngài ngồi.

2. Những lời dạy cuối cùng của đức Phật gồm các điều căn bản gì? (4 điểm).

Những lời dạy cuối cùng của đức Phật bao gồm 03 điều căn bản sau:

- Sống đúng chánh pháp là cách đánh lễ, tán thán và quý mến Như Lai một cách tốt đẹp nhất.

- Hãy nương tựa vào chánh pháp, nương tựa vào chính mình.

- Lấy giới luật làm Thầy dẫn đường.

3. Tứ Niệm Xứ là gì? Hãy kể ra? (4 điểm).

Tứ niệm xứ là 4 lĩnh vực quán niệm của pháp môn thiền định. Tứ niệm xứ gồm có:

Quán thân bất tịnh

Quán tâm vô thường

Quán thọ thị khổ

Quán pháp vô ngã

4. Hãy kể 5 giới của người xuất gia? (4 điểm).

Một: Không sát sinh.

Hai: Không trộm cắp.

Ba: Không dâm dục.

Bốn: Không nói dối.

Năm: Không uống rượu và các chất gây say - nghiện.

5. Hãy đọc chú Tiêu Tai Cát Tường? (4 điểm).

“Năng mô tam mãn đa, mẫu đà năm ... phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha”.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 17

1. **Hãy cho biết hai vị đạo sư nổi tiếng mà Thái tử Tất-đạt-đa đã tham học trong khi tầm đạo? (2 điểm)**

Đó là ông A-đa-la Già-đa-na (Alara Kalama) chứng Vô sở hữu xứ định và Uất-đầu-lam-phất (Uddaka Ramaputta) chứng Phi tướng phi phi tướng xứ.

2. **Hãy đọc đoạn kinh Chuyển Pháp Luân: “Có hai thái cực, người tu hành nên tránh..... Đạt được trí tuệ, Giải thoát, an lạc” (2 điểm).**

Có hai thái cực, Người tu nên tránh, Một là khoái lạc, Say đắm ngũ dục; Hai là khổ hạnh, Ép xác hành thân. Hai con đường này, Đưa đến hậu quả, Hủy hoại thân tâm. Con đường Như Lai, Đã tìm ra được, Là đường Trung Đạo: Tránh hai cực đoan, Đem đến trí tuệ, Giải thoát, an vui: Có tám chi phần: Nhận thức chân chính, Tư duy chân chính, Hành động chân chính, Sinh kế chân chính, Chuyên cần chân chính, Chú ý chân chính, Định tâm chân chính, Chính Trung đạo này, Như Lai đã đi, Đạt được trí tuệ, Giải thoát, an lạc.

3. **Hãy đọc bài kệ Văn chung? (Nghe chuông)? (2 điểm)**

Văn chung thính, phiền não khinh
Trí huệ trưởng, bồ đề sanh
Ly địa ngục, xuất hỏa khanh
Nguyện thành Phật, độ chúng sanh
Án già ra đế đa sa ha./.

4. **Bát quan trai giới là pháp tu dành cho đối tượng nào? Gồm mấy giới? (2 điểm)**

- *Bát quan trai giới là pháp tu tập của người tại gia áp dụng trong 1 ngày 1 đêm gồm 8 giới:*

1. Không sát sanh.
2. Không trộm cắp.
3. Không dâm dục.
4. Không nói dối.
5. Không uống rượu.
6. Không được trang điểm, thoa dầu thơm, múa hát và xem nghe múa hát.
7. Không được nằm giường cao rộng đẹp đẽ.
8. Không được ăn phi thời.

5. **Đọc bài kệ chú Thế phát (Cạo tóc)? (2 điểm)**

Thế trừ tu phát
Đương nguyện chúng sanh
Viễn ly phiền não
Cứu cánh tịch diệt.
Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, sa bà ha.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 18

1. Lần đầu tiên chuyển pháp luân, Đức Phật đã thuyết pháp cho ai nghe, với đề tài gì? Ở đâu? (2 điểm)

Lần đầu tiên chuyển pháp luân, Đức Phật thuyết Tứ Thánh Đế cho 5 anh em Kiều-trần-như tại vườn Lộc Uyển.

2. Hãy đọc đoạn kinh Chuyển Pháp Luân: “Này các tỳ-khuru, Giác đạo là gì?... Xa lánh ràng buộc, Giải thoát, an vui” (2 điểm)

Này các tỳ-khuru, Giác đạo là gì? Chính là con đường, Đối diện khổ đau, Mà nhận thức được, Nguyên nhân sinh khổ, Vì muốn thoát khổ, Tìm ra nguyên nhân, Diệt trừ khổ đau. Do vậy nhận thức, Là điểm khởi đầu, Phát khởi tư duy, Ươm mầm trí tuệ, Soi sáng tất cả: Ngôn từ, hành động, Sinh kế, chuyên cần, Điều hợp chính đạo, Giúp cho hành giả, Xa lánh ràng buộc, Giải thoát, an vui.

3. Xuất gia có mấy nghĩa? (2 điểm)

Xuất gia có 3 nghĩa:

1. *Xuất thế tục gia*: ra khỏi nhà thế tục.
2. *Xuất phiền não gia*: ra khỏi sự phiền não.
3. *Xuất tam giới gia*: ra khỏi 3 cõi: Dục giới, sắc giới và vô sắc giới./.

4. Vì sao Đức Phật cấm sát sanh ? (2 điểm)

Đức Phật cấm sát sanh vì:

- Tôn trọng sự công bằng
- Tôn trọng Phật tánh bình đẳng
- Nuôi dưỡng và phát triển lòng từ bi
- Tránh nhân quả báo ứng oán thù
- Duy trì sự tồn tại của muôn loài.

5. Hãy nói Tam đề và Ngũ quán? (2 điểm)

- Tam đề:

- + Nguyện đoạn nhất thiết ác.
- + Nguyện tu nhất thiết thiện.
- + Nguyện độ nhất thiết chúng sanh.

- Ngũ quán:

- + Nhất kế công đa thiếu, lượng bỉ lai xú.
- + Nhị thôn kỷ đức hạnh, toàn khuyết ứng cúng.
- + Tam phòng tâm lý quá, tham đẳng vi tông.
- + Tứ chánh sự lương được, vị liệu hình khô.
- + Ngũ vị thành đạo nghiệp, ung thọ thử thực./.

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 19

1. Ai là người cúng dường đức Phật và tặng chúng ngôi tinh xá Kỳ Viên ở thành Xá Vệ? (2 điểm)

Trưởng giả Cấp Cô Độc và thái tử Kỳ Đà cúng dường tinh xá Kỳ Viên cho Phật và chúng tăng.

2. Hãy đọc đoạn kinh Chuyển Pháp Luân: “Này các tỳ-khưu, Có bốn Sự Thật... Tham lam bán vú, Năm uẩn là khổ” (2 điểm).

Này các tỳ-khưu, Có bốn Sự Thật, Người tu phải thấy: Sự thật về khổ, Nguyên nhân sinh khổ, Sự thật hết khổ, Con đường thoát khổ. Bốn Sự Thật ấy, Mâu nhiệm vô cùng, Gọi Tứ Diệu đế. Này các tỳ-khưu, Sự Thật thứ nhất, Là hiện tượng khổ: Sinh, già, bệnh, chết, Buồn giận, ghen tức, Lo lắng, sợ hãi, Thất vọng, khổ não, Chia cách người thân, Chung đụng kẻ ghét, Tham lam bán vú, Năm uẩn là khổ.

3. Sám hối là gì? Có mấy cách? (2 điểm)

Sám hối có nghĩa là ăn năn lỗi trước, ngăn ngừa lỗi sau. Sám hối có bốn cách:

- Tác pháp sám hối: sám hối bằng cách thỉnh cầu chư Tăng chứng minh cho mình sám hối.

- Thủ tướng sám hối: sám hối bằng phương pháp lễ Phật đến khi thấy hảo tướng Phật, Bỏ-tát hiện ra.

- Hồng danh sám hối: sám hối bằng phương pháp lễ lạy hồng danh chư Phật, Bỏ-tát.

- Vô sanh sám hối: sám hối bằng phương pháp quán tưởng tâm vô sanh và pháp vô sanh.

4. Năm đức của Sa-di là gì? (Hoặc âm hoặc nghĩa) (2 điểm).

Âm: Nhất giả phát tâm xuất gia, hoài bội đạo cố
Nhị giả hủy kỳ hình hảo, ứng pháp phục cố
Tam giả cắt ái từ thân, vô thích mặc cố.
Tứ giả huỷ khí thân mạng, tôn sùng đạo cố
Ngũ giả chí cầu đại thừa, vị độ nhân cố.

(Nghĩa: Phát tâm xuất gia, vì ôm lòng mộ đạo
Bỏ hình đẹp, vì thích ứng pháp y
Cắt đứt thân ái vì không có thân sơ
Liều bỏ thân mạng, vì tôn sùng Phật pháp
Chí cầu đại thừa, vì hoá độ chúng sinh).

5. Hãy đọc bài kệ đắp y man? (2 điểm)

Âm: Đại tai giải thoát phục,
Vô tướng phước điền y
Phi phụng trì giới hạnh

Quảng độ chư chúng sanh.

(Nghĩa: *Lón thay áo giải thoát
Áo ruộng phước vô tướng
Đắp mặc gìn giới hạnh
Hóa độ mọi chúng sanh).*

ĐỀ THI (HỎI ĐÁP) DÀNH CHO GIỚI TỬ THỌ GIỚI SA-DI

ĐỀ 20

1. Đức Phật nhập Niết-bàn ở đâu? Ngày nào? Bao nhiêu tuổi? (2 điểm)

Đức Phật nhập Niết-bàn ở rừng Sa-la-song-thọ tại thành Câu-thi-na, nhằm ngày Rằm tháng 2 âm lịch, lúc 80 tuổi.

2. Hãy đọc đoạn kinh Chuyển Pháp Luân: “Sự Thật thứ hai, Nguyên nhân sinh khổ... Sẽ sớm đạt được, Niết-bàn, giải thoát” (2 điểm).

Sự Thật thứ hai, Nguyên nhân sinh khổ: Vì tâm mê muội, Không thấy, không biết, Bản chất thân tâm, Cội nguồn sự sống, Nên bị ngọn lửa, Tham đắm, giận hờn, Ghen tức, sầu não, Lo lắng, sợ hãi, Thất vọng, buồn chán, Đốt cháy hành hạ. Sự Thật thứ ba, Chấm dứt khổ đau: Nhờ có tuệ giác, Thấy rõ, biết rõ, Sự Thật bản thân, Và về cuộc đời, Sầu não tan biến, Phát sinh hỷ lạc. Sự Thật thứ tư, Con đường thoát khổ: Gồm tám chi phần, Như Lai đã dạy, Nhớ kỹ thực hành, Trong mọi thời gian, Và bốn Sự Thật, Cần phải thấu hiểu, Siêng năng thực hành, Sẽ sớm đạt được, Niết-bàn, giải thoát.

3. Hãy kể tên và công hạnh của thập đại đệ tử Phật? (2 điểm)

- Tôn giả Xá-lợi-phất: Trí tuệ đệ nhất.
- Tôn giả Mục-kiền-liên: Thân thông đệ nhất.
- Tôn giả Đại Ca-diếp: Khổ hạnh đệ nhất.
- Tôn giả A-nan: Đa văn đệ nhất.
- Tôn giả Phú-lâu-na: Thuyết pháp đệ nhất.
- Tôn giả Tu-bồ-đề: Giải không đệ nhất.
- Tôn giả Ca-chiên-diên: Nghị luận đệ nhất.
- Tôn giả A-na-luật: Thiên nhãn đệ nhất.
- Tôn giả Ưu-ba-ly: Trì giới đệ nhất.
- Tôn giả La-hầu-la: Mật hạnh đệ nhất.

4. Phật đản và Phật lịch khác nhau như thế nào? (2 điểm)

- Phật đản là ngày đức Phật được sinh ra trong cõi đời, là ngày trăng tròn tháng 4 AL (năm 624 TTL).
- Phật lịch là lịch Phật giáo được tính sau khi Phật nhập niết bàn vào năm 544 TTL. Phật lịch tính đến nay (năm 2023) là năm thứ 2567.

5. Vì sao Đức Phật cấm sát sanh? (2 điểm)

Đức Phật cấm sát sanh vì:

- Tôn trọng sự công bằng
- Tôn trọng Phật tánh bình đẳng
- Nuôi dưỡng và phát triển lòng từ bi
- Tránh nhân quả báo ứng oán thù
- Duy trì sự tồn tại của muôn loài.

